

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 92/2025/HS-PT

Ngày 27 - 8 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Văn Thuận;

Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 109/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi).

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Thành N (tên gọi khác: B), sinh ngày 14 tháng 4 năm 1990 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã T, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 051090015885, cấp ngày 16/11/2021; con ông Võ Ngọc S (Chết) và bà Huỳnh Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Xuân H1 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/4/2024 cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Hoàng D (tên gọi khác: K), sinh ngày 14 tháng 4 năm 1984 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã T, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 051084014779, cấp ngày 16/11/2021; con ông Võ Ngọc S (Chết) và bà Huỳnh Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H2 và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 15/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 06 tháng 4 năm 2024, Võ Thành N điều khiển xe mô tô, biển số kiểm soát 76B1-010.91, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen từ nhà của mình ở xã N, huyện T đến quán C thuộc thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để bán cà phê (*quán cà phê do N làm chủ, quản lý và trực tiếp kinh doanh; hàng ngày bán cà phê, phục vụ xỏ gà và mua, bán gà đá*). Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, tại quán có khoảng trên 20 (hai mươi) người, lúc này có 02 (hai) người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mang 02 (hai) con gà trống đến gồm 01 (một) con gà ô (gà có lông màu đen), 01 (một) con gà tía (gà có lông màu đỏ), sau đó hai người đàn ông này và những người có mặt tại quán tiến hành đá gà có cá cược thắng, thua bằng tiền với nhau. Để phân biệt 02 (hai) con gà với nhau, người chơi sử dụng băng keo băng vải, màu đỏ quấn dưới cựa chân con gà tía, quấn băng keo màu trắng dưới cựa chân con gà ô.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Hoàng D đến, khi thấy có một số người đang cá cược và hai con gà đang đá với nhau trong một vi gà, nhưng không thấy ai làm thư ký ghi kèo cá cược cho người chơi thì D có nói với Võ Thành N (N là em ruột Võ Hoàng D) “*để anh làm thư ký ghi kiểm ít đồng*”, N không nói gì thì D tự hiểu là N đồng ý nên đã lấy giấy, bút có sẵn tại quán dùng để ghi các kèo cá cược thắng, thua bằng tiền tương ứng với số tiền của mỗi người chơi. Theo đó, khi thấy D cầm giấy và bút ra, những người cá cược biết là D làm thư ký nên hô kèo cho D ghi vào tờ giấy. Cụ thể, D đã ghi các lượt cá cược của những người tham gia cá cược đá gà trên 01 tờ giấy (tờ tịch cá cược đá gà), những nội dung trong tịch được D viết tắt để ghi nhanh việc cá cược của những người bắt cược với nhau. Tịch được chia ra hai cột, ghi trên đầu của cột là “Đỏ” có nghĩa là những người cá cược chọn con gà trống đá có lông màu tía, được quấn băng keo dưới chân màu đỏ, “Trắng” có nghĩa là những người cá cược chọn con gà trống đá có lông màu đen được quấn băng keo dưới chân có màu trắng. Khi bất kỳ người nào muốn đặt cược cho con gà nào thì sẽ hô màu băng keo quấn chân của con gà đó cùng với tỉ lệ cá cược, nếu những người ở đó nghe và đồng ý cá cược sẽ hô là “bắt” hoặc “được”, thư ký là D sẽ nghe, hỏi tên người cá cược và ghi thông tin vào tịch. Sau khi trận gà kết thúc và có kết quả thắng thua, D sẽ trực tiếp lấy tiền của người thua cược chung cho người thắng cược và thu 10% trên số tiền thắng cược.

Trong khi hai con gà đang đá, chưa có kết quả thắng thua và việc cá cược của các con bạc đang diễn ra, lúc này D đã ghi cá cược cho 23 người, với tổng số tiền là 84.850.000 đồng (*trong đó số tiền cá cược đối với con gà quần bằng keo màu đỏ là 67.000.000 đồng, số tiền cá cược đối với con gà quần bằng keo màu trắng là 17.850.000 đồng*) và tiếp tục hô kéo cá cược thì bị Công an phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang; đồng thời thu giữ các tài liệu, vật chứng gồm: Số tiền 43.750.000 đồng, 01 tờ giấy có ghi nhiều số và tên ký hiệu, có chữ ký ghi rõ ngày tháng năm, họ tên của Võ Hoàng D; 01 (một) cây viết bi màu xanh (có mực màu xanh), 01 (một) cái cân (loại cân 5kg) hiệu “Nhơn Hòa”, màu xanh; 01 (một) cái đồng hồ treo tường hiệu “JIKAN”, màu đen; 01 (một) cái vi gà, màu xám, có kích thước (294x57x3,5)cm; 01 (một) cuộn băng keo vải màu trắng, 01 (một) băng keo vải màu đỏ “THAITAPE”, 01 (một) cái kéo có cán màu đỏ, 01 (một) xe mô tô hiệu Jupiter, màu đen, mang BKS: 76B1 – 010.91; 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số kiểm soát 76C1-718.16; 01 (một) con gà đá, màu đen (gà ô), có trọng lượng 3,1kg và 12 (mười hai) điện thoại di động các loại. Đối với 01 con gà còn lại, trong quá trình bắt quả tang, hiện trường bị xáo trộn nên đã bỏ chạy, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp truy tìm vật chứng nhưng vẫn không tìm được.

Trong 23 người tham gia đánh bạc thể hiện trong tịch đã thu giữ, chỉ xác định được nhân thân, lai lịch của 02 người tham gia đánh bạc là Nguyễn Ngọc V, Lê Tấn Á, nhưng V và Á tham gia cá cược mỗi người một lượt với số tiền dưới 5.000.000 đồng; còn lại 21 người chưa xác minh được nhân thân, lai lịch gồm: Ba, T, B1, T1, B2, M, T2, L, R, H3, Đến, W, T3, S1, T4, B3, T1 TB, H4, H5, T5, N1.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được tại sòng bạc (xới gà) có Nguyễn Văn H6 mang theo số tiền 2.000.000 đồng, H6 tham gia cá cược, nhưng không trực tiếp đứng ra ghi tên của mình vào tịch đá gà do bị cáo D ghi, mà góp số tiền 1.500.000 đồng cùng với người tên “Tiểu” (không xác định được nhân thân lai lịch) để T2 cá cược với người tên “H3” trong cược 3.000.000 đồng thể hiện trong tịch đá gà do bị cáo D ghi.

Kết luận giám định số 528/KL-KTHS ngày 08/6/2024 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Q kết luận: Chữ viết trong mẫu cần giám định (01 tờ giấy có ghi nhiều số và tên ký hiệu, có chữ ký ghi rõ ngày tháng năm, họ tên của Võ Hoàng D) với chữ viết trong các “bản tự khai/bản tường trình” của ông Võ Hoàng D viết vào ngày 06/4/2024 là do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra, truy tố: Võ Thành N, Võ Hoàng D và một số đối tượng tham gia đánh bạc mà Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc được đều khai nhận toàn bộ hành vi của mình, không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Đồng thời, Võ Thành N tự nguyện nộp số tiền 1.000.000 đồng, Võ Hoàng D tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng, mục đích để khắc phục hậu quả do hành vi của các bị cáo đã gây ra.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

1.1. Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024.

1.2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/01/2025, các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án này các bị cáo đều chưa thu lợi bất chính và có điều kiện kinh tế để áp dụng hình phạt tiền.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi) theo hướng áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thành N từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Võ Hoàng D từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D:

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 06/4/2024, bị cáo Võ Thành N đã sử dụng Quán cà phê 68 do N làm chủ để làm địa điểm tổ chức đánh bạc (xới gà), đồng thời cung cấp các dụng cụ, phương tiện (vi gà, cân, đồng hồ, băng keo, kéo, giấy, viết...); tạo điều kiện thuận lợi để các con bạc đánh bạc (cá cược thắng thua bằng tiền) với nhau dưới hình thức đá gà. Bị cáo Võ Hoàng D đồng phạm với Võ Thành N với vai trò là người thực hiện, trực tiếp lấy giấy, bút, hô kéo (tỷ lệ cá cược), ghi chép lại tỷ lệ cá cược giữa các con bạc, trực tiếp thu tiền của những người thua bạc chung cho những người thắng bạc sau khi kết thúc độ gà; các bị cáo có sự thống nhất và thỏa thuận về việc chia số tiền thu lợi 10% (Nhơn hưởng lợi 7%, D hưởng lợi 3%). Tại xới gà (sòng bạc) do các bị cáo tổ chức, có 23 người tham gia đánh bạc, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 84.850.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D chỉ thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, nhưng cấp sơ thẩm đã khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Võ Thành N về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a, b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và xét xử bị cáo Võ Hoàng D về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là chưa đúng quy định. Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án hình sự sơ thẩm, chỉ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, theo nhận định tại mục [1] các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo đều có nhân thân tốt; lần đầu phạm tội và chưa thu lợi bất chính; các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D, sửa bản án hình sự sơ thẩm, áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi).

1.1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thành N 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

1.2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng D 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

2. Các bị cáo Võ Thành N, Võ Hoàng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng hồ sơ – nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND Khu vực 4 – Quảng Ngãi;
- Phòng THA dân sự Khu vực 4 – Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang